

# Elementary STEM/Student

Nguyễn Quân Bá Hồng\*

Ngày 20 tháng 10 năm 2022

## Abstract

A list of my students & those who are no longer.

## Contents

<b>1</b>	<b>Elementary Mathematics</b>	<b>2</b>
1.1	Grade 6	2
1.2	Grade 7	3
1.3	Grade 8	4
1.4	Grade 9	4
1.5	Grade 10	4
1.6	Grade 11	4
1.7	Grade 12	4
<b>2</b>	<b>Elementary Physics</b>	<b>4</b>
2.1	Grade 8	4
2.2	Grade 10	4
2.3	Grade 11	4
2.4	Grade 12	4
<b>3</b>	<b>Programming</b>	<b>5</b>
3.1	Grade 8	5
3.2	Grade 10	5
3.3	Grade 11	5
3.4	Grade 12	5
<b>4</b>	<b>Elementary Chemistry</b>	<b>5</b>
4.1	Grade 8	5
4.2	Grade 10	5
4.3	Grade 11	5
4.4	Grade 12	5
<b>5</b>	<b>Linguistics/English</b>	<b>6</b>

---

\*Independent Researcher, Ben Tre City, Vietnam  
e-mail: [nguyenquanbahong@gmail.com](mailto:nguyenquanbahong@gmail.com); website: <https://nqbh.github.io>.

**Rule.** Pay tuition fee each 10-day period.

# 1 Elementary Mathematics

## 1.1 Grade 6

Jul 25, 27, 29; Aug 1, 3, 5, 8, 10, 12, 15, 17, 19, 22, 24, 26, 29; Sep 6, 8, 13, 15, 20, 22, 27, 29; Oct 4, 6, 11, 13, 18, 20, 2022.

1. NGUYỄN THỊ KIM ANH. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

2. NGUYỄN HÀ NHỰT ANH. [In] Aug 24, 2022. [Re-In] Oct 15, 2022.

- Paid tutor fee. Sep, 2022.

3. ĐỖ HOÀNG GIA BẢO. [In] Sep 22, 2022.

- Paid tutor fee. Sep, 2022.

4. TRẦN GIA BẢO. [In] Jul 25, 2022. [Out] Sep 27, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

5. LÊ DUYÊN MINH CHÂU. [In] Jul 25, 2022. [Out] Aug 29, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

6. NGUYỄN TÂM ĐẮC. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

7. NGUYỄN HỮU HIẾU. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

8. NGUYỄN HOÀNG BẢO LAM. [In] Jul 25, 2022.

9. NGÔ NGUYỄN PHƯƠNG NGHI. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

10. ĐỖ NGUYỄN BẢO NGỌC. [In] Sep 27, 2022.

11. ĐÀM KHÁNH NGỌC. [In] Oct 18, 2022.

- Paid tutor fee. Oct, 2022.

12. NGUYỄN NHƯ NGỌC. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

13. NGUYỄN BÌNH NGUYỄN. [In] Jul 25, 2022. [Out] Sep 20, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

14. LÊ TRỌNG NHÂN. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

15. TRẦN NGỌC NHI. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

16. NGUYỄN NGỌC THU NHIÊN. [In] Jul 25, 2022. [Out] Sep 20, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

17. VÕ LÂM QUỲNH NHƯ. [In] Jul 25, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
- 18. ĐÀO MINH HỒNG PHÁT. [In] Jul 25, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
- 19. NGUYỄN HỮU PHÁT. [In] Aug 1, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
- 20. PHAN TẤN QUÂN. [In] Jul 25, 2022. [Out] Aug 25, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, 2022.
- 21. TRƯƠNG KHÁNH QUỲNH. [In] Aug 3, 2022. [Out] Aug 5, 2022.
- 22. NGUYỄN THỊ BẢO THỊ. [In] Jul 25, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
- 23. PHAN NGUYỄN ANH THƠ. [In] Aug 5, 2022. [Out] Sep 8, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, 2022.
- 24. ĐÀO NGỌC QUẾ TRẦN. [In] Jul 25, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
- 25. NGUYỄN NGỌC THÙY TRÂM. [In] Aug 3, 2022. [Out] Sep 8, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, 2022.
- 26. LÊ PHƯƠNG TRINH. [In] Jul 25, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
- 27. LÊ THANH TRÚC. [In] Aug 26, 2022.
  - Paid tutor fee. Sep, 2022.
- 28. TRẦN NGỌC CẨM TÚ. [In] Sep 27, 2022.
- 29. TRẦN THỊ THÚY VY. [In] Sep 13, 2022.
- 30. NGUYỄN LÊ TƯỜNG VY. [In] Aug 10, 2022.
  - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

## 1.2 Grade 7

1. ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG. [In] Aug 13, 16, 20, 23, 25, 27, 30; Sep 1, 3, 18 • 19, 25, 26; Oct 2, 3, 9, 10, 16, 17, 2022.
2. LÊ TIẾN ĐẠT. [In] Sep 18, 19, 25, 26; Oct 2, 3, 9, 10, 16, 17 • 2022.
3. TRẦN NGỌC THÚY QUYÊN. [In] Sep 18, 19, 25, 26; Oct 2, 3, 9, 10, 16, 17 • 2022.
4. PHẠM HỮU NHÂN. [In] Oct 10, 16, 17, 2022.
5. ĐÀM TRUNG TÍN. [In] Aug 2, 4, 6, 9, 11, 13, 16, 20, 23, 25 • 27, 30; Sep 1, 3, 18, 19, 25, 26; Oct 2, 3 • 9, 10, 16, 17, 2022.

### 1.3 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 2022.
2. NGUYỄN NGỌC MỸ DUYÊN. [In] Oct 2, 9, 10, 14, 2022.
3. PHAN ĐẶNG TUYẾT HỒNG. [In] Oct 9, 10, 14, 2022.
4. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 16, 2022.
5. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 14, 2022.
6. ĐỖ KIM PHỤNG. [In] Oct 2, 9, 10, 14, 2022.
7. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 14, 16, 2022.
8. TRƯƠNG HỒ YẾN QUỲNH. [In] Aug 5, 2022. [Out].

### 1.4 Grade 9

### 1.5 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 10, 12, 19, 20 ○ 2022.

### 1.6 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 13, 2022.

### 1.7 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 12, 15, 2022.
2. TRẦN ĐỨC THỊNH. [In] Sep 27; Oct 12, 2022.
3. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 12, 2022.

## 2 Elementary Physics

### 2.1 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 16, 2022.
2. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 16, 2022.
3. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 14, 16, 2022.
4. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 14, 16, 2022.

### 2.2 Grade 10

1. NGÔ THỊ HUỖNH NHƯ. [In] Sep 14, 16, 28, 30; Oct 7, 12, 19, 20, 2022.
2. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 10, 12, 19, 20 ○ 2022.

### 2.3 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 13, 2022.

### 2.4 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 12, 15, 2022.
2. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 12, 2022.

## 3 Programming

Pascal, Python, C/C++.

### 3.1 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 2022.
2. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 16, 2022.
3. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 14, 2022.
4. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 14, 16, 2022.

### 3.2 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 10, 12, 19, 20 ○ 2022.

### 3.3 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 13, 2022.

### 3.4 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 12, 15, 2022.
2. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 12, 2022.

## 4 Elementary Chemistry

Elementary Chemistry with mathematical-chemistry-focused problems.

### 4.1 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 2022.
2. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 14, 2022.
3. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 14, 2022.
4. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 14, 2022.

### 4.2 Grade 10

1. NGÔ THỊ HUỖNH NHƯ. [In] Sep 14, 16, 28, 30; Oct 7, 12, 19, 20, 2022.
2. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 10, 12, 19, 20 ○ 2022.

### 4.3 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 13, 2022.

### 4.4 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 12, 15, 2022.
2. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 12, 2022.

## 5 Linguistics/English

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 10, 12, 19, 20 ○ 2022.
2. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 13, 2022.